

**UBND TỈNH KON TUM  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1080*/SGDDĐT-GDDT  
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục dân tộc

Kon Tum, ngày *06* tháng 9 năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các trường mầm non, phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục; Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017-2018; Công văn số 3741/BGDĐT-GDDT ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục dân tộc;

Phát huy thành quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém của giáo dục dân tộc trên địa bàn tỉnh năm học 2017- 2018; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019 đối với giáo dục dân tộc cụ thể như sau:

### **A. NHIỆM VỤ CHUNG**

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XV; các chương trình, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của BCH TƯ Đảng khóa XI về *đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*<sup>1</sup>; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về *đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông*; Quyết định số 1557/QĐ-TTg ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt một số chỉ tiêu thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ đối với đồng bào dân tộc thiểu số gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015*<sup>2</sup>; Quyết

<sup>1</sup> Kế hoạch số 2288/KH-UBND ngày 10/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình số 67-CTr/TU ngày 29-4-2014 của BCH đảng bộ tỉnh khóa XIV thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04-11-2013 của BCH TƯ Đảng khóa XI.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 77/KH-SGDĐT ngày 31/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các chỉ tiêu cụ thể về lĩnh vực giáo dục của Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ đối với đồng bào DTTS gắn với mục tiêu phát triển bền vững sau năm 2015 trên địa bàn tỉnh Kon

định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”*; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về *đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030*; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 23-8-2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV về *tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020*<sup>3</sup>; *Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2018 - 2021*<sup>4</sup>.

Tiếp tục triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ và 05 giải pháp cơ bản của ngành. Trong đó, tiếp tục rà soát, quy hoạch lại mạng lưới hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT), phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT) và mạng lưới cơ sở giáo dục phù hợp điều kiện địa phương; tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục vùng DTTS; tiếp tục tổ chức tốt việc dạy học tiếng DTTS cho học sinh trong các trường phổ thông và cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; triển khai có hiệu quả các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh ở các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ở vùng DTTS.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người dạy, người học và cơ sở giáo dục ở vùng DTTS.

## **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*; giáo dục, bồi dưỡng ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực, hiệu quả công tác cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các tấm gương điển hình về đạo đức nhà giáo; tôn vinh các nhà giáo, cán bộ quản lý tâm huyết, có nhiều kinh nghiệm, sáng kiến trong quản lý, giáo dục, giảng dạy, chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh và có nhiều đóng góp cho giáo dục vùng DTTS.

Tăng cường tuyên truyền về tấm gương các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ thôn bản, người có uy tín trong cộng đồng,... có nhiều đóng góp cho

---

Tum, theo Kế hoạch số 2425/KH-UBND ngày 07/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Quyết định số 1557/QĐ-TTg, ngày 10/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ

<sup>3</sup> Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 về ban hành Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 14/KH-SGD&ĐT ngày 13/3/2017 về thực hiện Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS giai đoạn 2016-2020.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 23/KH-SGD&ĐT-BDT ngày 02/04/2018 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Ban Dân tộc tỉnh về việc thực hiện Chương trình phối hợp công tác giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc giai đoạn 2018 - 2021.

giáo dục vùng DTTS.

## **II. Nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng DTTS**

### **1. Duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS ở các cấp học**

a) Rà soát, sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục vùng DTTS phù hợp với điều kiện tự nhiên, xã hội của địa phương và có lộ trình hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường, lớp và nâng cao chất lượng giáo dục. Đối với cấp học mầm non và tiểu học, khi sắp xếp, sáp nhập, dồn dịch các trường học, điểm lẻ phải bảo đảm yếu tố nhân văn, trẻ phải được theo học ở gần bố mẹ, gia đình; không sáp nhập, dồn dịch các trường một cách cơ học, hoặc ghép mầm non với phổ thông.

b) Tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng; chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các lực lượng xã hội huy động tối đa trẻ em, học sinh người DTTS trong độ tuổi đến trường, duy trì sĩ số học sinh, bảo đảm tỷ lệ học sinh chuyên cần, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học, nghỉ học, nhất là vào dịp lễ tết, mùa vụ,...

c) Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở các cơ sở giáo dục vùng DTTS.

d) Thực hiện việc dạy học sát đối tượng; tăng cường các hoạt động giao lưu, giúp đỡ về chuyên môn cho giáo viên ở trường vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Làm tốt công tác đánh giá thực trạng về chất lượng, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh DTTS từ mầm non đến phổ thông; triển khai có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS theo Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>5</sup>.

## **2. Nâng cao chất lượng giáo dục của trường PTDTNT, PTDTBT**

### **2.1. Quy hoạch mạng lưới trường lớp**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định tại Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT. Tiếp tục thực hiện Đề án Củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT theo Quyết định số 1719/QĐ-BGDĐT ngày 23/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTBT theo quy định tại Thông tư số 24/2010/TT-BGDĐT ngày 02/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 30/2015/TT-BGDĐT ngày 11/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm trường PTDTBT được thành lập hoạt động bền vững, ổn định, có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy định để thực hiện tốt việc giáo dục, chăm sóc học sinh bán trú.

---

<sup>5</sup> Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS giai đoạn 2016-2020.

## **2.2. Công tác tuyển sinh**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về công tác tuyển sinh vào trường PTDTNT; bảo đảm tuyển chọn được những học sinh ưu tú của các DTTS vào học; tuyển thẳng học sinh các DTTS rất ít người theo quy định.

- Tổ chức xét duyệt học sinh bán trú theo quy định, đúng quy trình, khách quan, công bằng, kịp thời.

## **2.3. Nâng cao chất lượng dạy và học**

### **a) Thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục**

Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông theo chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá phù hợp đối tượng học sinh DTTS

- Các trường tổ chức khảo sát phân loại năng lực học tập của học sinh ngay từ đầu năm học để xây dựng kế hoạch dạy học, phụ đạo, bồi dưỡng đúng đối tượng học sinh; đổi mới phương pháp dạy học bộ môn phù hợp đối tượng học sinh DTTS; vận dụng linh hoạt, sáng tạo các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên phù hợp tình hình thực tế để nâng cao chất lượng dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá xếp loại học sinh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh trong các cơ sở giáo dục phù hợp đối tượng học sinh DTTS; thực hiện tốt việc phân tích kết quả đánh giá, xếp loại các môn học của học sinh năm học 2017 – 2018, kết quả thi THPT quốc gia năm 2018, từ đó đề ra các biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục đặc thù gắn với yêu cầu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.

- Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức của học sinh về chủ trương, đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, về bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền và phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh.

- Tổ chức và quản lý học sinh trong khu nội trú; đẩy mạnh hoạt động tự học của học sinh ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Tăng cường giáo dục học sinh về tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và sinh hoạt; xây dựng nếp sống văn minh, giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường; tổ chức bếp ăn tập thể bảo đảm dinh dưỡng an toàn vệ sinh thực phẩm theo đúng quy định; phối hợp với các cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh, chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh.

- Tăng cường giáo dục chăm sóc sức khỏe sinh sản, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng phòng tránh và ứng phó với xâm hại tình dục trong trường học; giáo dục học sinh nâng cao nhận thức, tham gia tuyên truyền trong gia đình,

cộng đồng về xóa bỏ các hủ tục lạc hậu (ma chay, cưới xin thời gian dài ngày; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...); giáo dục kỹ năng hoạt động xã hội với các nội dung thiết thực, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi và đặc điểm văn hóa DTTS cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, các hoạt động xã hội khác nhằm nâng cao đời sống tinh thần và giáo dục toàn diện cho học sinh. Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc hát Quốc ca trong các lễ chào cờ. Duy trì các hoạt động đầu giờ, giữa giờ có nền nếp; các bài tập thể dục đầu giờ, giữa giờ theo quy định.

d) Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT

- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

- Chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường. Cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu của thị trường lao động, nhằm hướng các hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng thị trường lao động, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giúp học sinh trường PTDTNT sau khi tốt nghiệp THPT, có thể lựa chọn ngành, nghề phù hợp với năng lực, sở trường cá nhân và nhu cầu sử dụng lao động của xã hội, địa phương.

- Khuyến khích triển khai mô hình giáo dục nhà trường gắn với thực tiễn sản xuất kinh doanh của địa phương; tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động dạy học/giáo dục trong nhà trường theo hướng thực học, lý thuyết gắn với thực hành và thực tiễn, đảm bảo giáo dục cơ bản ở THCS, phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp và phân luồng đạt hiệu quả.

- Tiếp tục tổ chức tốt các hoạt động giáo dục hướng nghiệp - dạy nghề truyền thống phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tổ chức hoạt động lao động sản xuất cải thiện đời sống cho học sinh.

### **3. Tăng cường dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số**

#### **3.1. Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS, MN**

Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 2805/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 23/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến

2025”. Tập trung vào những nhiệm vụ sau:

- Xây dựng môi trường tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS: chú trọng xây dựng môi trường giao tiếp, giao lưu tiếng Việt cho trẻ, học sinh DTTS thông qua hoạt động dạy học của môn học và trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức hiệu quả chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho học sinh DTTS cấp tiểu học.

- Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ giáo viên và đáp ứng các điều kiện đề tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong quá trình thực hiện tăng cường tiếng Việt cho trẻ em, học sinh DTTS.

### **3.2. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số**

a) Tăng cường việc dạy học tiếng DTTS trong trường phổ thông

- Tiếp tục triển khai thực hiện dạy học tiếng Ba Na, Jrai cho học sinh tiểu học theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ. Tập trung nâng cao chất lượng dạy học Ba Na, Jrai trong trường tiểu học. Thực hiện nghiêm túc chế độ chính sách đối với người dạy và người học tiếng DTTS; đảm bảo đầy đủ sách giáo khoa và thiết bị dạy học tiếng DTTS theo nhu cầu; bổ sung sách tham khảo, tài liệu hỗ trợ dạy học tiếng DTTS cho giáo viên và học sinh.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan tổ chức cho học sinh DTTS tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo bằng tiếng DTTS.

b) Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng dạy tiếng DTTS cho cán bộ quản lý, giáo viên vùng DTTS theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg ngày 29/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng DTTS đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng DTTS, miền núi và Thông tư số 36/2012/TT-BGDĐT ngày 24/10/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra và cấp chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số; đảm bảo cán bộ quản lý, giáo viên công tác vùng DTTS giao tiếp được bằng tiếng DTTS tại chỗ.

## **III. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS, MN**

### **1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc**

- Tiếp tục tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương về phát triển giáo dục dân tộc; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới giáo dục ở vùng DTTS.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc ở các cấp quản lý giáo dục, bảo đảm mỗi sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo có bộ phận đầu mối quản lý, chỉ đạo về giáo dục dân tộc theo tinh thần Quyết

định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới”.

- Tăng cường nền nếp, kỉ cương, dân chủ trong các cơ sở giáo dục vùng DTTS. Các cấp quản lí và các nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí hệ thống dữ liệu về giáo dục dân tộc của địa phương theo các cấp học và theo từng DTTS. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và địa phương về giáo dục dân tộc, bảo đảm đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường PTDTNT, PTDTBT và các cơ sở giáo dục vùng DTTS về: quản lí dạy học, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh nội trú, bán trú; thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lí và học sinh; thực hiện quy chế dân chủ, công khai đối với cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường quản lí giáo dục dân tộc gắn với việc nắm vững số liệu, tình hình phát triển đến từng dân tộc thiểu số của địa phương.

## **2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo ở vùng DTTS**

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên trên cơ sở Đề án vị trí, việc làm và các quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở phổ thông công lập; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lí, giáo viên theo Chương trình và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí và chăm sóc, giáo dục học sinh cho đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên.

- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, chú trọng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng...; tăng cường tổ chức và quản lí hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đặc thù, giáo dục ngoài giờ chính khóa, công tác học sinh nội trú, bán trú; đặc điểm tâm lí học sinh DTTS, văn hoá dân tộc và tri thức địa phương; giáo dục môi trường, phòng chống HIV/AIDS, tư vấn tâm lí học đường,...cho cán bộ quản lí, giáo viên.

## **IV. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc**

## **1. Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh DTTS, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng DTTS**

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giáo viên dạy tiếng, chữ dân tộc thiểu số; bồi dưỡng giáo viên dạy phụ đạo cho học sinh yếu, kém theo Đề án tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

Triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở thôn, xã đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ; chính sách đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ; chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP 05/01/2018 của Chính phủ và các chính sách hiện hành đối với học sinh, người DTTS.

## **2. Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu ban hành chính sách của địa phương**

- Bên cạnh các chế độ, chính sách của Nhà nước (Trung ương, của tỉnh), các cơ sở giáo dục chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương để ban hành các chính sách của địa phương về giáo dục dân tộc và đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực để đầu tư cho giáo dục vùng DTTS.

- Phát hiện những khó khăn, bất cập trong việc thực hiện các chế độ, chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS của trung ương, của tỉnh để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới.

- Tích cực tham gia đóng góp ý kiến cho các văn bản (trong quá trình dự thảo) ban hành chính sách phát triển giáo dục và đào tạo vùng DTTS.

Trên đây là hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2018- 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Trên cơ sở hướng dẫn này, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị xây dựng đưa vào kế hoạch năm học để chỉ đạo và triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Giáo dục dân tộc) để được hướng dẫn giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên (thực hiện);
- Vụ GDDT-Bộ GD&ĐT (báo cáo);
- Giám đốc, các Phó Giám đốc (chỉ đạo);
- Các Phòng, Ban thuộc Sở GD&ĐT(phối hợp);
- Lưu VP, GDDT. *llc*



**Đinh Thị Lan**